

Số: 25/2025/QĐST-HNGĐ

Yên Châu, ngày 27 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2025/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Vì Văn V, sinh năm 1992. Địa chỉ: Bản T, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Số định danh cá nhân: 014092002988.

- Bị đơn: Chị Vì Thị X, sinh năm 2002. Địa chỉ: Bản T, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Số định danh cá nhân: 014302001644.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vì Văn V và chị Vì Thị X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Vì Quang K, sinh ngày 20/11/2019 cho anh V1 Văn V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Chị X tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Vì Quang K cùng anh V 1.500.000

đồng/tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2025 cho đến cháu K đủ 18 tuổi.

Chị Vì Thị X có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận; Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Nợ chung: Cam đoan không có; không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết:

- Về án phí: Anh Vì Văn V tự nguyện chịu toàn bộ án phí giải quyết ly hôn (150.000 đồng) và tự nguyện chịu thay án phí cấp dưỡng nuôi con chung (150.000 đồng) cho chị X, tổng cộng là 300.000 đồng. Được khấu trừ vào số tạm ứng án phí anh V đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0002966, ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- UBND xã Lóng Phiêng ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kỳ Việt